

KẾ HOẠCH

Đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch đào tạo sau đại học cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2023

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Thực hiện Công văn số 1269/SNV-TCCCCVC ngày 13/9/2022 của Sở Nội vụ về việc xây dựng Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng và quy hoạch đào tạo sau đại học cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2023; Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch đào tạo sau đại học cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thông vụ, có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- Trang bị kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ, công vụ; tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã, phường đạt chuẩn; bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố theo tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và theo vị trí việc làm.

2. Yêu cầu

- Việc đào tạo cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo quy định của pháp luật về giáo dục và đào tạo, phù hợp với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, đáp ứng quy hoạch nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo theo chủ trương, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thành phố năm 2023.
- Cân đối nguồn lực đảm bảo cho công tác đào tạo và công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đào tạo, bồi dưỡng có trọng tâm, trọng điểm theo từng đối tượng, các nội dung mới, tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu theo quy định, đảm bảo chất lượng các lớp đào tạo, bồi dưỡng, không dàn trải, thiếu hiệu quả.

- Tránh trùng lặp đối tượng học viên, nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng, nguồn kinh phí.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Cán bộ, công chức xã, phường và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường.

III. MỤC TIÊU VÀ NGUYÊN TẮC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Mục tiêu

Trang bị kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức và hoạt động nghề nghiệp của viên chức, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị và năng lực, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

2. Nguyên tắc

- Đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; vị trí việc làm; gắn với công tác sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, phù hợp với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thực hiện phân công, phân cấp trong tổ chức bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; kết hợp phân công và cạnh tranh trong tổ chức bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Đề cao ý thức tự học và việc lựa chọn chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả.

IV. NỘI DUNG VÀ SỐ LƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị

- Đào tạo lý luận chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức gồm: sơ cấp, trung cấp, cao cấp lý luận chính trị được thực hiện theo Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08-02-2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng

- Bồi dưỡng lý luận chính trị được thực hiện gồm: bồi dưỡng lý luận chính trị theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng lý luận chính trị theo tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức, viên chức.

Việc đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị được thực hiện theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của Ban Thường vụ Thành ủy năm 2023.

2. Đào tạo về chuyên môn

- Căn cứ danh sách quy hoạch đào tạo sau đại học được UBND tỉnh phê duyệt năm 2022, thực hiện việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung đối tượng trong quy hoạch, lập danh sách dự kiến đào tạo trong năm 2023 đảm bảo điều kiện đi học sau đại học theo quy định pháp luật trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt (số lượng quy hoạch năm 2023 là 16 người, trong đó chuyển tiếp từ năm 2022 là 7 người).

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã tiếp tục tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức chưa đạt chuẩn tham gia các đào tạo đại học chuyên môn theo vị trí việc làm và các lớp văn bằng 2 (hiện tại có 14 người đang học văn bằng 2; 12 người đang học đại học).

3. Bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố, cán bộ, công chức phường, xã và người hoạt động không chuyên trách phường, xã

- Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh được thực hiện theo hướng dẫn và thông báo chiêu sinh của Hội đồng Giáo dục Quốc phòng - An ninh tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức: ngạch chuyên viên và tương đương 50 người; ngạch chuyên viên chính và tương đương 11 người.

- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giáo dục hạng II là 48 người; hạng III là 9 người.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm, gồm:

+ Bồi dưỡng đối với lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương: 30 người.

+ Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ: dự kiến 60 người.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch của Trung tâm chính trị Thành ủy.

4. Bồi dưỡng tin học, ngoại ngữ

- Bồi dưỡng kiến thức chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông: 04 người.

- Bồi dưỡng ngoại ngữ tiếng Anh bậc 3/6: 18 người.

5. Yêu cầu tham gia các chương trình bồi dưỡng

- Cán bộ, công chức, viên chức tham gia học các chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị, chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Công chức phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức trước khi bổ nhiệm ngạch.

- Viên chức phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trước khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp.

- Cán bộ, công chức, viên chức tham gia học các chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm theo quy định của cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức và theo nhu cầu bản thân.

V. KINH PHÍ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Thực hiện theo Nghị quyết 181/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Kiên Giang.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ thành phố

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Tổ chức Thành ủy, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cơ sở đào tạo trong công tác đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền quản lý. Đồng thời, tham mưu cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định;

- Theo dõi, kiểm tra đôn đốc các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc lựa chọn cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo quy định;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo công tác đào tạo, bồi dưỡng theo định kỳ gửi các cấp thẩm quyền theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố

- Hướng dẫn, quản lý, theo dõi thanh quyết toán nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.

- Bố trí kinh phí theo kế hoạch được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; quản lý và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo đúng quy định.

3. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, địa phương; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức đơn vị mình.

- Đề xuất, lựa chọn chương trình bồi dưỡng phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức; những người hoạt động không chuyên trách xã, phường đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định;

- Thực hiện tốt các chính sách chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành;

- Tăng cường chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật trong việc tham gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Phối hợp với Trung tâm Chính trị Thành ủy tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ chuyên ngành sau khi có ý kiến phê duyệt của Ban Thường vụ Thành ủy đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

- Sử dụng, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức sau đào tạo, bồi dưỡng theo đúng mục tiêu, kế hoạch.

- Quán triệt cán bộ, công chức, viên chức thực hiện đảm bảo các yêu cầu, nguyên tắc về công tác đào tạo, bồi dưỡng, nhất là công tác đào tạo bằng nguồn ngân sách nhà nước hoặc kinh phí của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; tránh để xảy ra các trường hợp phải thực hiện việc đền bù chi phí đào tạo.

Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này và định kỳ báo cáo tình hình thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Phòng Nội vụ) theo quy định. / *Grav*

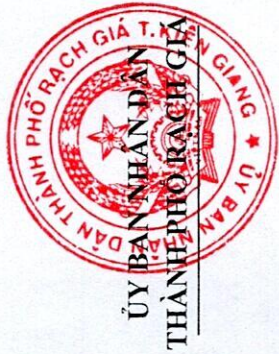
Nơi nhận:

- UBND tỉnh KG (b/c)
- Sở Nội vụ tỉnh KG (b/c);
- BTV. Thành ủy Rạch Giá (b/c);
- TT. HĐND th/phố (b/c)
- Chủ tịch, các Phó CT UBND th/phố;
- Cơ quan CM, đơn vị SNCL;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hôn



Biểu số 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH QUY HOẠCH ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC
CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số 167 /KH-UBND ngày 04 /10 /2022 của UBND thành phố)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Năm tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức danh quy hoạch	Vị trí việc làm	Yêu cầu trình độ trong Đề án vị trí việc làm (ghi rõ chuyên ngành)	Chuyên ngành đăng ký đào tạo	Ghi chú
		Nam	Nữ									
A. Tiến sĩ												
1	Trần Thanh Sang	02/01/1980		Kinh	2005	Thạc sĩ Phát triển nông thôn	Chủ tịch UBND xã Phi Thông	Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã Phi Thông		Đại học chuyên ngành Nông nghiệp	Tiến sĩ Phát triển nông thôn	Cán bộ điều động
B. Thạc sĩ												
I	Thành phố											
1	Huỳnh Trung Hiếu	1987		Kinh	2010	ĐH Luật	Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy phường Rạch Sỏi	Lãnh đạo, Quản lý	Đại học Luật	Thạc sĩ Luật	Chuyển tiếp từ 2022 (đang nộp hồ sơ)
2	Đinh Dương Vũ	1985		Kinh	2013	ĐH Luật	Công chức Văn phòng HĐND và UBND Thành phố	Phó Trưởng phòng Tư pháp; Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Vị trí hỗ trợ phục vụ: Hành chính tổng hợp	Đại học Luật	Thạc sĩ Luật	Chuyển tiếp từ 2022 (đang nộp hồ sơ)
3	Cao Toàn Thắng	1988		Kinh	2011	Đại học Luật; kỹ sư chế biến thủy sản	Công chức phòng Kinh tế	Phó Trưởng phòng Kinh tế	Vị trí chuyên môn, nghiệp vụ: Quản lý về thương mại	Đại học Luật	Thạc sĩ Luật	
4	Nguyễn Thùy Thủy Hạnh		1984	Kinh	2005	Đại học sư phạm mầm non	Phó Hiệu trưởng trường Mẫu giáo Hoa Lan	Hiệu trưởng	Lãnh đạo, Quản lý	Đại học giáo dục mầm non	Thạc sĩ giáo dục mầm non	Chuyển tiếp từ 2022 (đang nộp hồ sơ)

5	Nguyễn Thị Thiên Hương		1989	Kinh	2010	Dại học sư phạm mầm non	Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Bình Minh	Hiệu trưởng	Lãnh đạo, Quản lý	Dại học giáo dục mầm non	Thạc sĩ giáo dục mầm non	Chuyên tiếp từ 2022 (đang nộp hồ sơ)
6	Nguyễn Hoàng Thu Trang		1979	Kinh	2000	Dại học sư phạm Sinh	Phó Hiệu trưởng trường THCS Nguyễn Du	Hiệu trưởng	Lãnh đạo, Quản lý	Dại học quản lý giáo dục	Thạc sĩ Quản lý giáo dục	Chuyên tiếp từ 2022 (đang nộp hồ sơ)
7	Nguyễn Thị Phương		1985	Kinh	2007	Dại học sư phạm Sinh	Phó Hiệu trưởng trường THCS Võ Nguyên Giáp	Hiệu trưởng	Lãnh đạo, Quản lý	Dại học sư phạm	Thạc sĩ Quản lý giáo dục	Chuyên tiếp từ 2022 (đang nộp hồ sơ)
8	Nguyễn Minh Trí	1992		Kinh	2013	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	Hiệu trưởng trường Tiểu học Trần Văn Ôn	Phó Trưởng phòng	Lãnh đạo, Quản lý	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	Thạc sĩ Giáo dục Tiểu học	
II Phường, xã												
1	Lê Khánh Toàn	1989		Kinh	2010	Cử nhân Luật	Phó Chủ tịch UBND phường Vĩnh Lợi	Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND phường	Lãnh đạo, Quản lý		Thạc sĩ Luật	
2	Nguyễn Quốc Hùng	1987		Kinh	2014	DH Quản lý nhà nước	Bí thư Đoàn phường Rạch Sỏi	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy-Chủ tịch HĐND phường Rạch Sỏi	Lãnh đạo, Quản lý		Thạc sĩ Quản lý nhà nước	
3	Huyền Minh Biển	1986		Kinh	2019	Dại học Quản lý kinh tế	Bí thư Xã đoàn Phi Thông	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy-Chủ tịch HĐND; Chủ tịch UBND xã Phi Thông	Lãnh đạo, Quản lý		Thạc sĩ Quản lý kinh tế	
4	Lê Thị Tố Lan		1986	Kinh	2008	DH Quản trị kinh doanh	Phó Chủ tịch HĐND phường Vĩnh Quang	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Chủ tịch HĐND phường Vĩnh Quang	Lãnh đạo, Quản lý		Thạc sĩ Kinh tế	
5	Trần Thị Thanh Thúy		1987	Kinh	2010	DH Luật	Phó Chủ tịch UBND phường Vĩnh Quang	Phó Bí thư Đảng ủy-Chủ tịch UBND phường Vĩnh Quang	Lãnh đạo, Quản lý		Thạc sĩ Luật	
6	Hình Tố Loan		1990	Kinh	2011	Dại học Luật	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Vĩnh Thanh Vân	Phó Chủ tịch UBND phường Vĩnh Thanh Vân	Lãnh đạo, Quản lý		Thạc sĩ Luật	Chuyên tiếp từ 2022 (đang nộp hồ sơ)
7	Nguyễn Thị Ngọc		1985	Kinh	2014	Dại học Luật - Kinh tế	Chủ tịch UBND phường An Hòa	Phó Chủ tịch UBND phường An Hòa	Lãnh đạo, Quản lý		Thạc sĩ Luật - Kinh tế	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 04/10/2022 của UBND thành phố)

TT	Tên lớp	Đối tượng	Số lớp	Số lượng	Thời gian		Kinh phí	Cơ sở đào tạo	Ghi chú
					Khai giảng	Bế giảng			
1.	Sau đại học			16					
	Nghiên cứu sinh	Cán bộ		1					
	Cao học	Cán bộ, công chức, viên chức		15					Chuyển tiếp từ năm 2022: 07 người
2.	Bồi dưỡng			230					
	Bồi dưỡng kiến thức QLNN về văn thư, lưu trữ	Cán bộ, công chức, viên chức		60	Quý II/2023	Quý II/2023	60 triệu	Công ty Cổ phần Pro Phương Nam	
	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giáo dục bậc II	viên chức		48					
	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giáo dục bậc III	viên chức		9					
	QLNN ngạch CVC	Cán bộ, công chức		11					
	QLNN ngạch CV	Cán bộ, công chức, viên chức		50					
	Chức danh lãnh đạo cấp phòng	Cán bộ, Công chức, viên chức		30					
	Tiếng Anh B1	Cán bộ, công chức, viên chức		18					
	Tin học	Cán bộ, công chức, viên chức		4					
	Cộng (1+2)			246					